TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG TRÔM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 108/2023/QĐST-DS	*Giồng Trôm, ngày 09 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 288/2023/TLST-DS ngày 11 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Cao Thị B, sinh năm 1941.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Cao Thị T, sinh năm 1959. Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Ấp T, xã, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Cao Thị T, sinh năm 1959. Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Cao Thị T: Ông Trần Xuân K, sinh năm 1990. Địa chỉ: Ấp B, xã C, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Cao Minh N, sinh năm 1989.

Cao Minh T, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Cao Thị B được quyền quản lý, sử dụng phần đất có diện tích 1749.6m^2 thuộc thửa 61b, tờ bản đồ 18, mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn và đất trồng cây lâu năm và toàn bộ tài sản trên đất tọa lạc tại xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre.

- Bà Nguyễn Thị H được quản lý, sử dụng phần đất có diện tích 2071.8m^2 thuộc thửa 61a, tờ bản đồ 18, mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn và trồng cây lâu năm đất trồng cây lâu năm và toàn bộ tài sản trên đất tọa lạc tại xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Có hồ *sơ đo đạc kèm theo.*

- Về chi phí tố tụng: Bà Cao Thị B tự nguyện chịu và đã nộp xong.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Cao Thị B là người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp tiền án phí nên được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bà Nguyễn Thị H phải chịu là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- CCTHADS H. Giồng Trôm;
- VKSND H. Giồng Trôm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Gẩm